

Số: 02/2019/HSST

Ngày 29/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Huyền

Ông Đặng Hữu Chiến

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn H**, Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 10/10/1970. Tại: L, Hòa Bình; Trú tại: xóm K, xã S, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 02/12; Con ông: Bùi Văn N, sinh năm 1935; Con bà: Nguyễn Thị Đ (đã chết); Vợ, con: chưa. Gia đình có 07 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1987. Bị can là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2018 đến ngày 06/10/2018, Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Bùi Văn N, sinh năm 1935,

Trú tại: xóm K, xã S, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt

- *Người làm chứng:* anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1972, Trú tại: xóm K, xã S, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 27/09/2018, Bùi Văn H, sinh năm 1970, trú tại: xóm K, xã S, huyện L, tỉnh Hòa Bình đi cắt tóc về. Khi về đến nhà, thì có anh Nguyễn Văn N, sinh năm: 1972, trú tại: xóm K, xã S, huyện L, đang ngồi chơi với

ông Bùi Văn N, sinh năm 1935 (là bố đẻ của H). Nguyễn đưa cho H tiền đi mua trứng về luộc để uống rượu. Trong lúc ngồi ăn cơm uống rượu thì H và ông Bùi Văn N xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Ông N đứng dậy cầm chai rượu cất đi, H lao vào đá một cái trứng vào mạn sườn trái ông N, ông N bỏ đi vào trong buồng cất con dao găm để trên nóc tủ vì sợ H say rượu sẽ cầm dao chém. Lúc này, H đi theo sau, nên đã lao vào giằng co, lấy dao trong tay ông N. Anh N thấy H cầm dao khua khoắng nên bỏ chạy về nhà. H cầm dao đuổi theo chém 01 nhát vào vai ông N. Hậu quả, ông N bị thương tích phải đến cơ sở y tế điều trị. Ngày 28/9/2018 Bùi Văn H đến Cơ quan CSĐT Công an huyện L đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 02/10/2018, Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Hòa Bình kết luận thương tích của ông Bùi Văn N: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04 % sức khỏe so với sức khỏe toàn bộ cơ thể.

Vật chứng vụ án: 01 con dao găm bằng kim loại, dài 43,5 cm, một đầu sắc nhọn, chuôi dao bằng gỗ dài 09 cm, thân dao phần rộng nhất 4,2 cm, lưỡi dao có vết sứt mẻ dài 01 cm.

Trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Văn N không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Cáo trạng số 02/CT-VKSLS ngày 28/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố Bùi Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, c, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong nội dung bản cáo trạng, khẳng định lời khai trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều tự nguyện, không bị ép cung, mớm cung hoặc bị nhục hình.

Hội đồng xét xử công bố lời khai tại cơ quan điều tra của bị hại vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a, c, d khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội: Cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm a, c, d khoản 1 điều 134, điểm i, s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn H mức án từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu xuất hủy: 01 con dao găm bằng kim loại, dài 43,5 cm, một đầu sắc nhọn, chuôi dao bằng gỗ dài 09 cm, thân dao phần rộng nhất 4,2 cm, lưỡi dao có vết sứt mẻ dài 01 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Bùi Văn N không yêu cầu nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, cũng như phù hợp với hành vi khách quan được mô tả trong bản cáo trạng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 27/9/2018, Bùi Văn H, sinh năm 1970, trú tại: xóm K, xã S, huyện L, tỉnh Hòa Bình đã có hành vi dùng dao gây thương tích với bố đẻ, đã già yếu là ông Bùi Văn N, sinh năm 1935, H đã dùng chân đạp vào mạn sườn trái, và dùng dao chém 01 nhát vào vai trái của ông N. Hậu quả ông N bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04 % sức khỏe so với sức khỏe toàn bộ cơ thể.

Hành vi trên đã phạm vào tội cố ý gây thương tích. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo điểm a, c, d khoản 1 điều 134 BLHS với các tình tiết định khung dùng “*hung khí nguy hiểm*”, phạm tội với “... *người già yếu*” và “*đối với ông, bà, cha mẹ....*” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ đặc biệt bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của bố đẻ đã già yếu trên 80 tuổi, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo H là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình gây ra là vi phạm pháp luật nhưng do không làm chủ bản thân nên phạm tội. Hành vi của bị cáo vi phạm vào ba tình tiết định khung tại khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đến cơ quan công an đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 điều 51 bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Bùi Văn N không yêu cầu bồi thường nên tòa không đề cập.

[5] Vật chứng vụ án:

Xét: 01 (một) con dao găm bằng kim loại, dài 43,5 cm, một đầu sắc nhọn, chuôi dao bằng gỗ dài 09 cm, thân dao phần rộng nhất 4,2 cm, lưỡi dao có vết mẻ dài 01 cm là công cụ phương tiện phạm tội nên áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định theo điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng: điểm a, c, d khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Bùi Văn H 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Bị cáo được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu, xuất hủy: 01 (một) con dao găm bằng kim loại, dài 43,5 cm, một đầu sắc nhọn, chuôi dao bằng gỗ dài 09 cm, thân dao phần rộng nhất 4,2 cm, lưỡi dao có vết mẻ dài 01 cm.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn và chỉ cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình).

3. Về án phí: áp dụng điều 135, 136 bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Văn Hóa phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND T. Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- VKSND H. Lương Sơn;
- CA H. Lương Sơn;
- Chi cục THADS H. Lương Sơn;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa